

Bản án số: **79/2020/HSPT**
Ngày: 09/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Kim Rết**

Các thẩm phán: Bà **Triệu Thị Huỳnh Hoa;**

Ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Học** – Thư ký Tòa án tỉnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Phan Hoàng Quân** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 415/2019/TLPT - HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo **Bùi Văn C**, do có kháng cáo của bị cáo **Bùi Văn C** đối với bản án hình sự sơ thẩm số 90/2019/HSST ngày 20/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Bị cáo kháng cáo: **Bùi Văn C**, sinh năm 1963, tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Bùi M**, sinh năm 1929 và bà **Phan Thị S**; Vợ: **Hồ Thị Ngọc Tr**, sinh năm 1969; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự (*Bị Công an xã X ban hành Quyết định số 26/QĐ-XPVPHC ngày 14-6-2018, xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc*).

Nhân thân: Tại Bản án số 48/2009/HSST ngày 27-5-2009, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 15 tháng và phạt bổ sung 5.000.000 đồng, về tội: “*Đánh bạc*”. Nhưng tổng số tiền sử dụng đánh bạc tại chiếu bạc là 4.966.000 đồng (*số tiền dùng để đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc, và chưa bị kết án về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc*). Do đó, căn cứ theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, của Quốc hội thì bị cáo C đương nhiên được xoá án tích.

Tạm giữ từ ngày 27-3 đến 30-3-2019, được tại ngoại.

(*Trong vụ án còn có các bị cáo **Trần Trọng Ph**, **Nguyễn Văn Tr**, **Nguyễn Khoa Tnhưng** không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 27-3-2019, sau khi uống rượu tại nhà **Bùi Văn C** thuộc ấp 2, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai. C rủ **Trần Trọng Ph**, **Nguyễn Khoa**

Tvà Nguyễn Văn Tr đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền, tất cả đồng ý và ra điều kiện, mỗi người sử dụng 5.000.000 đồng đặt lên chiếu bạc để tham gia đánh bạc. C mua bài về tất cả cùng đánh bài tại bàn gỗ ở phòng khách. Quá trình đánh bài nếu người nào có bài mậu binh (kể cả C) thì bỏ ra từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng vào hũ nhựa đặt tại chiếu bạc, để mua nước uống và thuốc hút cho tất cả cùng sử dụng. Bị cáo C chung 5.000.000đ để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ 47 phút thì các bị cáo bị bắt quả tang. Tổng số tiền thu trên chiếu bạc là 21.850.000đ.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 90/2019/HS-ST ngày 20/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn C, Trần Trọng Ph, Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Khoa T phạm tội: “Đánh bạc”.

1. Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bùi Văn C 06(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình, được khấu trừ thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 27-3-2019 đến ngày 30-3-2019(Bốn ngày).

2. Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Nguyễn Văn Tr – 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16-7-2019, được khấu trừ thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 27-3-2019 đến ngày 30-3-2019(Bốn ngày).

3. Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm s, v, Khoản 1, Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Trần Trọng Ph – 25.000.000(Hai mươi lăm triệu) đồng.

4. Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Nguyễn Khoa T- 20.000.000(Hai mươi triệu) đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, xử lý vật chứng, lãi suất chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/9/2019, bị cáo Bùi Văn C có đơn kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ với lý do: bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo và vợ đều mắc bệnh mãn tính, nuôi 02 con nhỏ đang đi học, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương và xã hội. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Bùi Văn C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng căn cứ pháp luật. Mức án 06 (sáu) tháng tù nằm trong khung hình phạt theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp Mẹ ruột bà Phan Thị S được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng I, anh ruột bị cáo là Bùi Minh Th được thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng III, chị ruột là thương binh loại A, thương tật hạng 4 (21%) được UBND xã xác nhận, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có vợ bị bệnh, còn đang nuôi 02 con nhỏ ăn học, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng biện pháp

cải tạo không giam giữ cho bị cáo đồng thời miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Bùi Văn C làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Văn C:

[2.1] Nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn C thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, thể hiện: vào khoảng 12 giờ ngày 27-3-2019, Cư rủ Trần Trọng Ph, Nguyễn Khoa T và Nguyễn Văn Tr đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền. Đến 13 giờ 30 phút, Công an xã X bắt quả tang tại phòng khách nhà của Bùi Văn C, Trần Trọng Ph, Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Khoa T đang đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền C, Ph, Tr và T sử dụng để đánh bài là 21.850.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Văn C phạm tội: “*Đánh bạc*” theo Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Văn C : Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Văn C về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng căn cứ pháp luật. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất, hành vi phạm tội và tuyên phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp. Xét thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ gồm: bị cáo không có tiền tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là lao động chính trong gia đình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp giấy xác nhận của chính quyền địa phương và bản photo công chứng xác nhận: mẹ ruột bị cáo là bà Phan Thị S được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng I, anh ruột bị cáo là Bùi Minh Th được thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng III, chị ruột là thương binh loại A, thương tật hạng 4 (21%).

Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có mẹ, anh chị là người có công với cách mạng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x, khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do vậy chấp nhận kháng cáo xin áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của đối với bị cáo C cũng có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo C nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã X do vậy, miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo C có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình.

Bị cáo Bùi Văn C được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 27-3-2019 đến ngày 30-3-2019 là 4 ngày tương đương 12 ngày cải tạo không giam giữ.

[3] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Bùi Văn C được chấp nhận, bị cáo C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Bùi Văn C**, sửa bản án sơ thẩm 90/2019/HS-ST ngày 20/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc về phần hình phạt.

2. Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s, x, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn C 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, được khấu trừ 12 ngày. Bị cáo **Bùi Văn C** phải tiếp tục thực hiện **05 (năm) tháng 18 (mười tám) ngày** cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao người bị kết án cho Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo C có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình.

3. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện Xuân Lộc (1);
- TAND huyện Xuân Lộc (2);
- Công an huyện Xuân Lộc (1);
- Chi cục THA DS huyện Xuân Lộc (1);
- Phòng PV27, Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, Lt, THS (3);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Kim Rết